

Điều 3. Tổ chức và hoạt động:

1. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty và bộ máy giúp việc. Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam quyết định phương án cụ thể.

2. Tổ chức và hoạt động của Công ty được quy định cụ thể trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 4. Tổ chức được Nhà nước ủy quyền đại diện chủ sở hữu là Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn theo quy định hiện hành và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Nhiệt điện Cần Thơ có trách nhiệm tiếp nhận và sử dụng hiệu quả vốn, tài sản do Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam giao để thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh.

Điều 6. Chủ tịch Công ty và Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Nhiệt điện Cần Thơ có trách nhiệm xây dựng Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty trình Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam phê duyệt.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà

nước một thành viên Nhiệt điện Cần Thơ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỈ THỊ số 40/2004/CT-BGD&ĐT
ngày 21/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động của ngành Giáo dục.

Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa là yêu cầu quan trọng để nâng cao hiệu lực quản lý của nhà nước, mở rộng dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Trong những năm qua, đặc biệt là sau khi có Luật Giáo dục, ngành giáo dục đã có nhiều cố gắng nhằm tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động, thể hiện qua việc tập trung nâng cao chất lượng xây dựng các văn bản pháp luật; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức đưa

pháp luật vào cuộc sống; kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.... Tổ chức pháp chế của Bộ và đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế từng bước được kiện toàn.

Tuy vậy, so với đòi hỏi của thực tiễn thì công tác pháp chế của ngành còn nhiều hạn chế, bất cập. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về giáo dục còn thiếu đồng bộ, chồng chéo, hiệu lực chưa cao; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được quan tâm đầy đủ, hiệu quả thấp; việc kiểm tra thực hiện pháp luật làm chưa thường xuyên; tình hình vi phạm pháp luật về giáo dục có những biểu hiện phức tạp; chưa hình thành hệ thống tổ chức pháp chế ngành từ Bộ xuống các địa phương và cơ sở giáo dục; đội ngũ công chức pháp chế còn mỏng. Nguyên nhân của những hạn chế trên đây trước hết là do nhận thức chưa sâu sắc về vai trò của công tác pháp chế trong việc tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật trong ngành, từ đó chưa có giải pháp tăng cường pháp chế một cách đồng bộ.

Hiến pháp năm 1992 đã quy định: “Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa”. Ngày 14 tháng 11 năm 2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 135/2003/NĐ-CP về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; ngày 09 tháng 12 năm 2003 Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 32/CT-TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của

cán bộ, nhân dân; ngày 18 tháng 5 năm 2004, Chính phủ ban hành Nghị định số 122/2004/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước; ngày 27 tháng 8 năm 2004, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 933/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật của Chính phủ;

Để tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động của ngành giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu toàn ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

1. Bảo đảm tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng văn bản QPPL về giáo dục. Trước hết tập trung hoàn chỉnh Dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Tích cực chuẩn bị xây dựng một số luật chuyên ngành khác khi được phân công. Việc tham gia xây dựng pháp luật phải thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phản ảnh đúng tình hình phát triển giáo dục cũng như các điều kiện liên quan đến giáo dục. Thực hiện nghiêm quy định về việc chuẩn bị các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh đồng thời với việc ban hành văn bản chính, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống văn bản QPPL. Vụ Pháp chế chủ trì cùng các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch ban hành văn bản QPPL dài hạn và hàng

năm phù hợp với điều kiện của Bộ, đồng thời hoàn thiện quy trình xây dựng văn bản của ngành giáo dục để từng bước hoàn thiện khung pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội về giáo dục. Vụ Tổ chức cán bộ cùng Vụ Pháp chế đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật để có kế hoạch bổ sung, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu công việc. Vụ Kế hoạch - Tài chính cân đối kế hoạch kinh phí, ưu tiên bố trí khoản kinh phí hàng năm cho công tác xây dựng pháp luật, phối hợp với Vụ Pháp chế phân bổ và theo dõi sử dụng kinh phí xây dựng văn bản QPPL về giáo dục và đào tạo. Thủ trưởng các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản phải trực tiếp chỉ đạo công tác này bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu. Thủ trưởng các đơn vị liên quan, đơn vị chịu tác động trực tiếp của văn bản có trách nhiệm tổ chức góp ý xây dựng dự thảo văn bản, bảo đảm các văn bản được ban hành phản ánh đúng tình hình thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thường xuyên tổ chức rà soát hệ thống văn bản QPPL liên quan đến quản lý nhà nước về giáo dục để xử lý hoặc kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý đối với các quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp. Các Vụ, Cục, Văn phòng, Thanh tra có trách nhiệm rà soát tất cả các văn bản do đơn vị mình chủ trì soạn thảo, ban hành và các văn bản liên quan. Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổ chức rà soát tất cả các văn bản QPPL và các văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban

hành bằng hình thức văn bản QPPL (ví dụ như công văn, thông báo...) kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản.

3. Đưa việc kiểm tra, xử lý văn bản QPPL theo các quy định của Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật thành nền nếp thường xuyên nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, sửa đổi, hủy bỏ hoặc bãi bỏ văn bản; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật về giáo dục; đồng thời kiến nghị với cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản trái pháp luật. Vụ Pháp chế là đầu mối phối hợp với các đơn vị thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ ban hành và tăng cường kiểm tra các văn bản QPPL do các Bộ, ngành, hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ban hành có nội dung liên quan đến giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong cán bộ, nhà giáo, công nhân viên, người học theo tinh thần Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ. Chú trọng việc chuẩn hóa nội dung, chương trình, tài liệu, sách giáo khoa giảng dạy pháp luật chính khóa cũng như việc tổ chức các hoạt động

giáo dục pháp luật ngoại khóa bằng nhiều hình thức phong phú. Phổ biến, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ của toàn ngành và phải làm thường xuyên, liên tục, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở. Từ nay đến hết năm 2007, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan nghiên cứu hoàn thiện chương trình giảng dạy pháp luật ở các trường không chuyên luật. Vụ Công tác học sinh, sinh viên phối hợp với Vụ Pháp chế xây dựng chương trình tuyên truyền, giáo dục pháp luật ngoại khóa cho học sinh, sinh viên. Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp, Vụ Đại học và Sau đại học phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc bảo đảm chất lượng biên soạn, chỉnh lý giáo trình, sách giáo khoa có nội dung về pháp luật. Nhà xuất bản Giáo dục ưu tiên việc in, phát hành sách giáo khoa, tài liệu về giáo dục pháp luật phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật của ngành giáo dục, bảo đảm có đủ tài liệu giảng dạy, học tập cho giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên.

5. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật và tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật. Kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật để xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị xử lý, bảo đảm các quy định của pháp luật được thực hiện trong thực tế. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm” do Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động.

Thanh tra phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý những vấn đề bức xúc đang được xã hội quan tâm như: gian dối trong cấp phát và sử dụng văn bằng, chứng chỉ; gian lận trong thi cử; dạy thêm, học thêm tràn lan; chất lượng không đảm bảo trong đào tạo đại học không chính quy...

Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học trong ngành giáo dục (gọi chung là đơn vị) thường xuyên tổ chức kiểm tra và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội và các tiêu cực khác trong hoạt động giáo dục, theo quy định của pháp luật.

6. Thủ trưởng các đơn vị phải coi việc tăng cường pháp chế là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và trực tiếp lãnh đạo công tác pháp chế ở đơn vị mình. Việc tăng cường pháp chế phải được thể hiện trong kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị. Nội dung kế hoạch phải phản ánh các nhiệm vụ trên đây cùng các điều kiện bảo đảm về con người, về kinh phí để thực hiện tốt nhiệm vụ tăng cường pháp chế.

Các văn bản pháp luật về giáo dục và pháp luật liên quan khác phải được thủ trưởng các đơn vị tổ chức phổ biến kịp thời đến tất cả các thành viên trong đơn vị và phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc. Mỗi cán bộ, nhà giáo, công nhân viên, người học phải nêu cao tinh thần sống, làm việc và học tập theo pháp luật.

Hàng năm, các đơn vị phải sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện pháp luật ở đơn vị và kịp thời phản ánh các vướng mắc lên cơ quan quản lý cấp trên để xử lý hoặc bổ sung, sửa đổi văn bản cho phù hợp.

7. Các đại học, học viện, viện, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp (gọi chung là các trường) và các doanh nghiệp trực thuộc Bộ cần nghiên cứu thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế phù hợp với điều kiện của đơn vị mình. Cán bộ làm công tác pháp chế phải có trình độ cử nhân luật hoặc cử nhân chuyên ngành có kiến thức pháp lý, bảo đảm thực hiện tốt việc tham mưu, tư vấn về pháp luật cho thủ trưởng đơn vị. Tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế ở các trường và các doanh nghiệp có nhiệm vụ giúp hội đồng trường, hội đồng quản trị, hiệu trưởng, giám đốc các trường, các doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ như quy định tại Điều 6 Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ.

Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ Pháp chế hướng dẫn các trường và các doanh nghiệp thuộc Bộ thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế, đồng thời phối hợp với các vụ liên quan có kế hoạch thường xuyên bổ sung, nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật và giáo dục công dân đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng.

8. Các sở giáo dục và đào tạo phối hợp

với sở nội vụ, sở tư pháp tham mưu đề Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thành lập tổ chức pháp chế thuộc sở hoặc bố trí công chức pháp chế theo Điều 9 của Nghị định số 122/2004/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 21/2004/TTLT-BGD&ĐT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương; chỉ đạo các phòng giáo dục và đào tạo bố trí cán bộ và tổ chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định.

9. Vụ Pháp chế là đầu mối phối hợp với các đơn vị giúp Bộ trưởng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ sơ kết, tổng kết tình hình báo cáo Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo quy định.

Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các tổ chức pháp chế, cán bộ làm công tác pháp chế của ngành Giáo dục.

Chỉ thị này được phổ biến đến tất cả các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục, các cán bộ, nhà giáo, công nhân viên, người học trong toàn ngành để thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO

Nguyễn Minh Hiến